



**Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ
(Việt Nam)**

**Báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ
cho kỳ sáu tháng kết thúc
ngày 30 tháng 6 năm 2017**

(lập theo quy định của Thông tư số 234/2012/TT-BTC
ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính)



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84-4 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi Chủ sở hữu
Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)**

Báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ kèm theo, được lập ngày 25 tháng 8 năm 2017, từ trang 3 đến trang 8, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam) (“Ngân hàng”) đã được soát xét. Chúng tôi đã đưa ra kết luận chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ trong báo cáo soát xét lập ngày 25 tháng 8 năm 2017. Báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ và báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo soát xét nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 27 – *Báo cáo tài chính giữa niên độ*, các quy định có liên quan của Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày theo các quy định của Thông tư số 234/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý giao dịch trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương và các thông lệ về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – *Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt*.



Kết luận của kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ đính kèm trích từ báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam) đã không phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính tóm lược giữa niên độ đã được soát xét, phù hợp với các quy định của Thông tư số 234/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý giao dịch trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương và các thông lệ về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt giữa niên độ được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo soát xét số: 17-02-084/2



Trần Đình Vinh

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 0339-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2017

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2017

	30/6/2017 Triệu VND	31/12/2016 Triệu VND
A TÀI SẢN		
I Tiền mặt tại quỹ	216.338	254.914
II Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	384.296	600.289
III Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	13.658.979	18.950.528
1 Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	13.658.979	18.950.528
IV Chứng khoán kinh doanh	160.177	-
1 Chứng khoán kinh doanh	160.177	-
VI Cho vay khách hàng	15.966.774	13.960.521
1 Cho vay khách hàng	16.181.200	14.186.976
2 Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(214.426)	(226.455)
VII Mua nợ	497.064	-
1 Mua nợ	500.820	-
2 Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(3.756)	-
VIII Chứng khoán đầu tư	5.616.745	4.761.800
1 Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	5.616.745	4.761.800
X Tài sản cố định	50.274	59.320
1 Tài sản cố định hữu hình	47.757	56.282
a Nguyên giá	321.040	390.034
b Hao mòn tài sản cố định	(273.283)	(333.752)
3 Tài sản cố định vô hình	2.517	3.038
a Nguyên giá	85.382	85.382
b Hao mòn tài sản cố định	(82.865)	(82.344)
XII Tài sản Có khác	686.942	477.378
1 Các khoản phải thu	367.484	205.637
2 Các khoản lãi, phí phải thu	273.564	193.308
3 Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	9.439	9.439
4 Tài sản Có khác	44.188	76.707
5 Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(7.733)	(7.713)
TỔNG TÀI SẢN	37.237.589	39.064.750

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2017

		30/6/2017 Triệu VND	31/12/2016 Triệu VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	3.899.505	1.739.320
1	Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	3.875.068	1.739.320
2	Vay các tổ chức tín dụng khác	24.437	-
III	Tiền gửi của khách hàng	28.477.668	32.636.295
VI	Phát hành giấy tờ có giá	-	68.063
VII	Các khoản nợ khác	398.986	330.976
1	Các khoản lãi, phí phải trả	77.081	79.103
3	Các khoản phải trả và nợ khác	321.905	251.873
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	32.776.159	34.774.654
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		
VIII	Vốn và các quỹ	4.461.430	4.290.096
1	Vốn điều lệ	3.000.000	3.000.000
2	Quỹ của tổ chức tín dụng	453.705	453.705
5	Lợi nhuận chưa phân phối	1.007.725	836.391
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	4.461.430	4.290.096
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	37.237.589	39.064.750
	CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
2	Cam kết giao dịch hối đoái	509.561	423.720
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	<i>(42.918.369)</i>	<i>(51.918.317)</i>
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	<i>43.427.930</i>	<i>52.342.037</i>
3	Cam kết cho vay không hủy ngang	2.011.981	1.653.415
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	3.444.658	4.052.775
5	Bảo lãnh khác	3.990.876	4.619.194

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017

		Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2017 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2016 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	958.805	951.647
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(332.734)	(373.606)
I	Thu nhập lãi thuần	626.071	578.041
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	174.279	166.105
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(12.723)	(12.796)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	161.556	153.309
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	98.685	163.254
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	11.036	13.915
V	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	11.944	18.994
5	Thu nhập từ hoạt động khác	48.537	5.585
6	Chi phí hoạt động khác	(75.210)	(1.673)
VI	(Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động khác	(26.673)	3.912
VIII	Chi phí hoạt động	(646.436)	(674.152)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	236.183	257.273
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(22.016)	(34.233)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế	214.167	223.040
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(42.833)	(44.608)
8	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	(1.641)
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(42.833)	(46.249)
XIII	Lợi nhuận sau thuế	171.334	176.791

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017
(phương pháp trực tiếp)

		Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2017 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2016 Triệu VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	878.549	990.446
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(334.756)	(414.771)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	161.556	153.309
04	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, chứng khoán)	121.665	196.163
05	Chi phí khác	(32.625)	(1.282)
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro	5.881	5.151
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(635.411)	(662.071)
08	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	(63.175)	(46.760)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	101.684	220.185
	<i>Những thay đổi về tài sản hoạt động</i>		
09	Giảm các khoản tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	-	678.223
10	Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán	(1.015.122)	(2.911.269)
12	(Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng	(2.525.333)	1.532.753
14	(Tăng)/giảm khác về tài sản hoạt động	(129.622)	30.624
	<i>Thay đổi về nợ hoạt động</i>		
16	Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các tổ chức tín dụng	2.160.185	(377.463)
17	Giảm tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	(4.158.627)	(7.329.668)
18	Giảm phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(68.063)	(11.553)
21	Tăng khác về nợ hoạt động	90.374	12.275
I	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	(5.544.524)	(8.155.893)

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017
(phương pháp trực tiếp – tiếp theo)

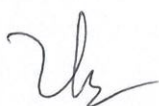
		Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2017 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2016 Triệu VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
01	Mua sắm tài sản cố định	(1.665)	(5.824)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	71	43
III	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	(1.594)	(5.781)
IV	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	(5.546.118)	(8.161.674)
V	TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM ĐẦU KỲ	19.805.731	22.505.360
VII	TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI KỲ	14.259.613	14.343.686

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
Tòa nhà Sun City, 13 Phố Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017

	30/6/2017 Triệu VND/%	31/12/2016 Triệu VND/%
Vốn điều lệ	3.000.000	3.000.000
Tổng tài sản có	37.237.589	39.064.750
Tỷ lệ an toàn vốn	15,30%	13,87%
Nợ quá hạn	282.243	234.613
Nợ khó đòi	157.686	157.360
Tỉ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	0,00%	0,00%
Tỉ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	1,74%	0,71%
Tỉ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,97%	0,49%
Huy động tiền gửi	28.477.668	32.636.295
Khả năng dự trữ thanh khoản	21,25%	18,24%
Khả năng thanh toán – trong 30 ngày tiếp theo		
▪ VND	66,35%	278,61%
▪ Các loại tiền tệ khác	Dòng tiền vào > dòng tiền ra	37,82%
	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2017 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2016 Triệu VND
Doanh số cho vay khách hàng	21.226.402	18.954.395
Doanh số thu nợ khách hàng	18.732.611	20.487.148
Hệ số sử dụng vốn (ROE) (%)	7,83%	8,81%

Ngày 25 tháng 8 năm 2017

Người lập:



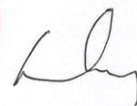
Bà Ngô Thị Hà
Kế toán

Người soát xét:



Ông Karl Holden
Giám đốc Tài chính

Người phê duyệt:

Ông Dennis Hussey
Tổng Giám đốc